

ĐỊNH HƯỚNG ĐỔI MỚI CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO SINH VIÊN KHÔNG CHUYÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC THEO HƯỚNG ĐÀO TẠO HƯỚNG DẪN VIÊN THỂ DỤC THỂ THAO CẤP CƠ SỞ

Dương Thái Bình⁽¹⁾

Tóm tắt:

Với yêu cầu ngày càng cao của Giáo dục thể chất (GDTC), người giáo viên không những cần có trình độ chuyên môn tốt mà còn phải có nhiều kĩ năng giáo dục khác, trong đó một kĩ năng hết sức quan trọng đó là tổ chức hoạt động GDTC cho học sinh. Trên cơ sở kết quả đánh giá thực trạng về các điều kiện đồng bộ về quá trình dạy và học GDTC ở Trường Đại học Hồng Đức, tiến hành phỏng vấn xin ý kiến đánh giá của các nhóm đối tượng để định hướng đổi mới chương trình môn học GDTC cho sinh viên không chuyên theo định hướng đào tạo hướng dẫn viên TDTT cấp cơ sở.

Từ khóa: Định hướng đổi mới, chương trình môn học, GDTC, sinh viên không chuyên, Trường Đại học Hồng Đức ...

Orientation to innovate the Physical Education curriculum for non-PE specialized students at Hong Duc University in the direction of training root-level sports instructors

Summary: There are increasing requirements of Physical Education nowadays, and teachers are not only required to have good professional qualifications but also have many other educational skills, in which one is very important. That is organizing physical activities for students. Based on the result of an assessment on the actual situation of the synchronous learning-teaching conditions process of Physical Education at Hong Duc University, interviews were conducted to obtain the opinions of the target groups in order to orient the reformation of Physical Education program, which is applied to the non-PE specialized students in the direction of training root-level sports instructors.

Keywords: Innovation orientation, subject program, Physical Education, non-specialized students, Hong Duc University...

ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong thời đại ngày nay, thời đại của nền kinh tế tri thức, nguồn nhân lực là nhân tố quyết định đến sự phát triển kinh tế - xã hội và thế hệ trẻ chỉ thực sự trở thành động lực của sự phát triển kinh tế đất nước khi được giáo dục, đào tạo và chuẩn bị thể lực tốt.

Mục tiêu đào tạo trong các trường sư phạm nói chung và Trường Đại học Hồng Đức nói riêng là đào tạo đội ngũ giáo viên cho các trường phổ thông có kiến thức chuyên môn, có kỹ năng cơ bản trong hoạt động dạy học, có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực sư phạm để thực hiện nhiệm vụ giảng dạy môn học được đào tạo, đáp ứng nhu cầu thực tế, có năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường... Nhiệm vụ chính của giáo viên trong các nhà

trường phổ thông là thực hiện hai chức năng: dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục.

Khoa GDTC Trường Đại học Hồng Đức có nhiệm vụ đào tạo cán bộ TDTT, giáo viên GDTC, giảng dạy môn học GDTC cho sinh viên trong toàn trường. Tuy nhiên, với chương trình đang giảng dạy cho sinh viên khối không chuyên vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu của xã hội ngày nay, chương trình mới chỉ dừng lại ở phát triển thể chất cho sinh viên mà chưa có định hướng đào tạo kỹ năng cho sinh viên có thể trở thành hướng dẫn viên TDTT cho cấp cơ sở. Xuất phát từ những lý do trên chúng tôi tiến hành nghiên cứu định hướng đổi mới chương trình môn học GDTC cho sinh viên không chuyên Trường Đại học Hồng Đức theo hướng đào tạo hướng dẫn viên TDTT cấp cơ sở.

⁽¹⁾ThS, Trường Đại học Hồng Đức; Email: duongthaibinh@hdu.edu.vn

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu, phương pháp phỏng vấn toạ đàm, phương pháp kiểm tra tư phạm, phương pháp toán học thống kê.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Thực trạng chương trình môn học GDTC dùng cho sinh viên không chuyên Trường Đại học Hồng Đức

1.1. Thực trạng chương trình môn học GDTC

Khoa GDTC Trường Đại học Hồng Đức, đã và đang thực hiện nghiêm túc chủ trương dạy học của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, áp dụng cho đối tượng là sinh viên bậc đại học với nội dung gồm:

Chương trình môn học GDTC cho sinh viên không chuyên Trường Đại học Hồng Đức được xây dựng theo hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ.

* Mục đích và yêu cầu của chương trình môn học
- Mục đích:

Phát triển thể chất của sinh viên, trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng một số môn thể thao phổ cập để rèn luyện thân thể trong quá trình học tập tại trường.

Rèn luyện phát triển phẩm chất đạo đức, ý chí, tính kỷ luật và tác phong nhanh nhẹn cho sinh viên trong học tập và sinh hoạt.

Góp phần giáo dục phát triển toàn diện cho sinh viên cả về thể chất, trí tuệ và tâm hồn, đáp ứng yêu cầu thực tiễn nghề nghiệp trong tương lai.

- Yêu cầu:

Chương trình được biên soạn dựa trên nội dung khung chương trình môn học GDTC do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định đối với đào tạo trình độ đại học.

Nội dung chương trình quy định mức độ kiến thức, kỹ năng của những môn thể thao trong chương trình và quy định mức độ phát triển thể chất mà sinh viên phải đạt được trong quá trình học tập.

Mức độ phát triển thể chất sinh viên phải đạt được trong học tập là kết quả của quá trình học tập nội khóa và rèn luyện ngoại khóa.

* Nội dung chương trình

Đảm bảo cung cấp cho sinh viên kiến thức

và kỹ năng theo thứ bậc của nhận thức và phát triển các tổ chức vận động.

Quy định về nội dung và kế hoạch hoạt động giảng dạy môn học.

Quy định về yêu cầu kiểm tra đánh giá kết quả học tập.

* Cấu trúc chương trình môn học

Về nội dung:

Chương trình môn học được cấu tạo gồm lý thuyết và thực hành ở một số nội dung cơ bản của các môn thể thao trong chương trình như: Thể dục cơ bản, Điền kinh, Bóng chuyền, Nhảy dây.

Về thời lượng

Chương trình bao gồm 3 tín chỉ, được phân phối cho 2 học kỳ.

Học kỳ 1: Chạy cự ly trung bình, chạy cự ly ngắn, Kỹ thuật nhảy dây – 1,5 tín chỉ.

Học kỳ 2: Nhảy xa kiểu uốn thân, Kỹ thuật nhảy cao kiểm năm nghiêng và kỹ thuật đẩy tạ vai hướng ném – 1,5 tín chỉ.

* Đánh giá kết quả học tập

Kết quả học tập của môn học là điểm trung bình của 3 tín chỉ.

Sinh viên được cấp chứng chỉ môn học khi đạt từ 5 điểm trở lên ở 3 tín chỉ.

Tóm lại: Với chương trình như hiện tại thì việc áp dụng trong đào tạo tại Trường Đại học Hồng Đức là chưa phù hợp, chưa đảm bảo cho việc phát triển thể lực cho sinh viên, và chưa đảm bảo được nhu cầu thực tiễn của xã hội.

1.2. Thực trạng về nhận thức của sinh viên

Để làm rõ thực trạng nhận thức của sinh viên không chuyên đối với môn học GDTC, chúng tôi tiến hành phỏng vấn 150 sinh viên về: Động cơ học tập môn GDTC, số lượng sinh viên tham gia tập luyện ngoại khóa, nội dung trong chương trình môn học GDTC. Kết quả cho thấy:

- Động cơ học tập của sinh viên chủ yếu là bắt buộc phải học chiếm tới 38.67%.

- Tỷ lệ sinh viên tham gia tập luyện ngoại khóa rất ít, số lượng sinh viên không tham gia tập luyện là khá cao chiếm tới 65.33%. Điều này chứng tỏ nhận thức của sinh viên về vai trò, ý nghĩa của việc tập luyện TDTT với bản thân còn rất thấp.

- Nội dung chương trình môn học: Nhìn chung, chương trình môn học GDTC mà Trường Đại học Hồng Đức đang áp dụng cho sinh viên

không chuyên là không đa dạng, không gây được hứng thú học tập cho sinh viên. Kết quả phỏng vấn tính phù hợp của chương trình có 38% cho rằng chương trình hiện tại là không phù hợp, nội dung đã được học ở trường phổ thông. Kết quả phỏng vấn nội dung chương trình cho thấy, cần đưa vào chương trình phương pháp tổ chức hoạt động và thi đấu một số môn thể thao, đặc biệt cần đưa vào phần tự chọn một số môn thể thao dân tộc để giúp sinh viên khi ra công tác tại các cấp cơ sở có khả năng tổ chức tốt các hoạt động thể thao cho học sinh và người dân địa phương. Mặt khác sinh viên cũng tập trung vào các môn thể thao tự chọn như: Bóng chuyền, bóng chuyền hơi chiếm 70%, Bóng đá chiếm 64.67%, Thể dục Aerobic chiếm 63.33%, Bóng rổ chiếm 52%, cầu lông chiếm 50%.

2. Định hướng đổi mới chương trình GDTC cho sinh viên không chuyên Trường Đại học Hồng Đức

2.1. Nguyên tắc đổi mới chương trình

Đổi mới chương trình cần tuân thủ các nguyên tắc sau:

*** Đảm bảo tính pháp lý**

Chương trình môn học GDTC trong đào tạo sinh viên không chuyên là loại hình chương trình có chương trình khung của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định. Vì thế khi xây dựng chương trình cần phải bám sát vào quy định về mục tiêu, thời lượng, tiến trình đào tạo, yêu cầu về kiểm tra đánh giá.

*** Quán triệt mục tiêu đào tạo**

Hoạt động đổi mới mục tiêu chương trình được thực hiện trên nền tảng:

- Tuân thủ mục tiêu cơ bản của chương trình khung do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

- Mở rộng phạm vi mục tiêu theo định hướng: đào tạo đại học đáp ứng nhu cầu xã hội, mục tiêu chương trình môn học là một bộ phận cấu thành mục tiêu đào tạo theo định hướng nghề của khối sư phạm.

*** Đảm bảo tính sư phạm**

Chương trình được thiết kế nhằm mục đích trang bị cho sinh viên năng lực sử dụng hoạt động TDTT là phương tiện để thực hiện chức năng tổ chức các hoạt động giáo dục ở nhà trường phổ thông, vì vậy chương trình cần:

- Cân đối giữa nội dung kiến thức và kỹ năng,

giữa năng lực hoạt động TDTT để rèn luyện thân thể cho bản thân với khả năng hoạt động TDTT trong thực tiễn hoạt động nghề nghiệp.

- Phát huy khả năng tự học, đặt vấn đề tự học là hoạt động cơ bản để hoàn thiện yêu cầu môn học.

- Phát triển nhận thức về vai trò và nhu cầu hoạt động TDTT vì sức khỏe của bản thân, vì tương lai của nghề nghiệp, khả năng cảm hóa và tổ chức cho nhân dân tích cực tham gia hoạt động TDTT.

*** Đảm bảo tính thực tiễn**

Việc lựa chọn nội dung chương trình và phương pháp tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo cần đáp ứng các yêu cầu:

- Nội dung chương trình được lựa chọn phù hợp với điều kiện thực tiễn hiện có của nhà trường, phù hợp với yêu cầu trang bị kiến thức và kỹ năng.

- Phù hợp với vốn kiến thức và kỹ năng về các môn thể thao, tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên tương lai phát huy nguồn tiềm năng đó trong tổ chức các hoạt động TDTT.

- Phù hợp với năng lực vận động của sinh viên, phát huy có hiệu quả tính tự giác, tích cực trong quá trình học tập.

2.2. Định hướng đổi mới chương trình môn học GDTC

Chương trình có tính chất quyết định về phạm vi và mức độ hoàn thành mục tiêu của môn học, vì vậy chương trình cần được thiết kế theo định hướng:

- Chương trình được thiết kế và xây dựng theo hướng chương trình môn học thể dục hướng dẫn viên TDTT, nghĩa là đào tạo sinh viên thành những người có hiểu biết sâu sắc về môn học GDTC và có thể hướng dẫn mọi người tham gia và luyện tập TDTT, có thể động viên, kích thích và khai thác các môn thể thao đã được học trong nhà trường để truyền bá cho mọi người dân biết, kể cả các môn thể thao dân tộc.

- Có năng lực tổ chức, quản lý trong các hoạt động TDTT ngoại khóa.

- Có kỹ năng về các môn thể thao, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài, phương pháp xử lý các chấn thương thường gặp...

Qua đó chúng tôi tiến hành xây dựng và phỏng vấn các chuyên gia giáo dục, giảng viên

BÀI BÁO KHOA HỌC

GDTC về định hướng đổi mới chương trình GDTC cho sinh viên không chuyên Trường Đại học Hồng Đức. Kết quả được trình bày ở bảng 1 và bảng 2.

Qua kết quả phỏng vấn ở bảng 1 và bảng 2 cho thấy: Đa số các ý kiến của các giáo viên, các chuyên gia giáo dục và sinh viên được hỏi đều đồng ý với định hướng đổi mới chương trình dạy học mà đề tài đề xuất, các ý kiến đánh giá có tỷ lệ đạt từ 80% trở lên được đề tài lựa chọn làm căn

cứ định hướng để xây dựng đổi mới chương trình môn học GDTC cho sinh viên không chuyên Trường Đại học Hồng Đức. Các ý kiến cho rằng kiến thức và kỹ năng tổ chức hoạt động TDDT ngoài giờ học cho sinh viên là một bộ phận cấu thành năng lực hoạt động nghề nghiệp của giáo viên, là nhu cầu của thực tiễn giáo dục và xã hội hiện nay đòi hỏi mỗi giáo viên cần có được.

Thực tiễn trường học và xã hội hiện nay về hoạt động nghề nghiệp của giáo viên đòi hỏi các

Bảng 1. Kết quả phỏng vấn chuyên gia, giảng viên GDTC về định hướng đổi mới chương trình môn học GDTC cho sinh viên không chuyên Trường Đại học Hồng Đức (n =45)

TT	Định hướng đổi mới chương trình	Ý kiến đánh giá					
		Rất cần thiết		Cần thiết		Không cần thiết	
		m_i	%	m_i	%	m_i	%
1	Tuân thủ nội dung cơ bản của mục tiêu chương trình môn học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành	42	93.33	3	6.67	0	0
2	Hướng tới góp phần nâng cao năng lực hoạt động nghề nghiệp cho sinh viên sau khi ra trường	40	88.89	5	11.11	0	0
3	Giáo dục cho sinh viên phát huy tính tự giác tích cực trong học tập và rèn luyện suốt đời	44	97.78	1	2.22	0	0
4	Kết hợp phát triển thể chất với trang bị kiến thức, kỹ năng tổ chức hoạt động TDDT	45	100	0	0	0	0
5	Trang bị kiến thức và kỹ năng sử dụng TDDT trong các hoạt động giao lưu giữa các lớp học	45	100	0	0	0	0
6	Phát triển năng lực định hướng, tổ chức, động viên người dân tham gia phong trào TDDT	45	100	0	0	0	0
7	Trang bị kiến thức về đội hình, đội ngũ để tiến hành các hoạt động dã ngoại...	43	95.56	2	4.44	0	0
8	Trang bị kiến thức và kỹ năng đánh giá, phát hiện các tài năng thể thao	40	88.89	5	11.11	0	0
9	Trang bị kiến thức và kỹ năng tham gia chỉ đạo, tổ chức đội tuyển thể thao tham gia phong trào TDDT xã, phường, huyện, tỉnh...	45	100	0	0	0	0
10	Trang bị kiến thức, kỹ năng tổ chức và trọng tài thi đấu một số môn thể thao đặc biệt là các môn thể thao dân tộc	44	97.78	1	2.22	0	0
11	Trang bị kiến thức và kỹ năng về phương pháp tập luyện các môn thể thao	40	88.89	5	11.11	0	0
12	Trang bị kiến thức và kỹ năng về xử lý và phòng ngừa chấn thương trong tập luyện TDDT	43	95.56	2	4.44	0	0
13	Trang bị kiến thức và kỹ năng kiểm tra đánh giá về thể chất và khả năng phát triển TDDT	42	93.33	3	6.67	0	0

Bảng 2. Kết quả phỏng vấn sinh viên về định hướng đổi mới chương trình GDTC cho sinh viên không chuyên Trường Đại học Hồng Đức (n =150)

TT	Định hướng đổi mới chương trình	Ý kiến đánh giá					
		Rất cần thiết		Cần thiết		Không cần thiết	
		m _i	%	m _i	%	m _i	%
1	Kết hợp phát triển thể chất với trang bị kiến thức, kỹ năng tổ chức hoạt động TDTT	150	100	0	0	0	0
2	Trang bị kiến thức và kỹ năng sử dụng TDTT trong các hoạt động giao lưu giữa các lớp học	148	98.67	2	1.33	0	0
3	Phát triển năng lực quản lý, tổ chức, động viên người dân tham gia phong trào TDTT	150	100	0	0	0	0
4	Trang bị kiến thức về đội hình, đội ngũ đề tiên hành các hoạt động dã ngoại...	145	96.67	5	3.33	0	0
5	Trang bị kiến thức và kỹ năng đánh giá, phát hiện các tài năng thể thao	141	94	9	6	0	0
6	Trang bị kiến thức và kỹ năng tham gia chỉ đạo, tổ chức đội tuyển thể thao tham gia phong trào TDTT xã, phường, huyện, tỉnh...	147	98	3	2	0	0
7	Trang bị kiến thức, kỹ năng tổ chức và trọng tài thi đấu một số môn thể thao đặc biệt là các môn thể thao dân tộc	135	90	15	10	0	0
8	Trang bị kiến thức và kỹ năng về phương pháp tập luyện các môn thể thao	132	88	18	12	0	0
9	Trang bị kiến thức và kỹ năng về xử lý và phòng ngừa chấn thương trong tập luyện TDTT	134	89.33	16	10.67	0	0
10	Trang bị kiến thức và kỹ năng kiểm tra đánh giá về thể chất và khả năng phát triển TDTT	136	90.67	14	9.33	0	0

nhà trường sư phạm cần thiết phải đổi mới nội dung chương trình môn học GDTC, giáo viên chủ nhiệm ở phổ thông ngoài khả năng đứng lớp còn cần phải có khả năng tổ chức các hoạt động TDTT cũng như là những hướng dẫn viên TDTT, hướng dẫn, tuyên truyền, kêu gọi mọi người dân tham gia luyện tập TDTT.

KẾT LUẬN

Chương trình môn học GDTC tuy đã phù hợp với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo nhưng còn chưa đáp ứng được nhu cầu của xã hội.

Xây dựng các nguyên tắc và lấy ý kiến đánh giá của các chuyên gia, các giáo viên và ý kiến đóng góp của sinh viên về định hướng đổi mới chương trình GDTC cho sinh viên không chuyên, từ đó làm căn cứ cho việc xây dựng một chương trình mới phù hợp hơn với nhu cầu và đòi hỏi của xã hội hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam, *Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 23 tháng 10 năm 2002 về phát triển thể dục thể thao đến năm 2010.*
 2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, “*Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học*”, Ban hành kèm theo quyết định số 07/2007/QĐ-BGDĐT ngày 02/07/2007.
 3. Hồ Đắc Sơn và cộng sự, 2010, *Nghiên cứu đổi mới chương trình giáo dục thể chất trong các trường đại học sư phạm theo hướng đào tạo nguồn nhân lực phục vụ công tác xã hội hóa TDTT trường học.*
 4. Nguyễn Đức Văn (2008), *Phương pháp thống kê trong TDTT*, Nxb TDTT, Hà Nội.
- (Bài nộp ngày 10/11/2022, Phản biện ngày 14/11/2022, duyệt in ngày 2/12/2022)

LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO

2. TRƯƠNG QUỐC UYÊN

Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra đường lối Thể dục thể thao các giai đoạn đầu thế kỷ XXI

Truong Quoc Uyen

The Communist Party of Vietnam sets out the line of Sports in the early stages of the 21st century

BÀI BÁO KHOA HỌC

PHẦN 1.

QUẢN LÝ THỂ DỤC THỂ THAO VÀ THỂ DỤC THỂ THAO QUẦN CHÚNG

6. NGUYỄN VĂN PHÚC; NGUYỄN VĂN TUẤN

Thực trạng quản trị rủi ro trong hoạt động Thể dục thể thao ở Việt Nam

Nguyen Van Phuc; Nguyen Van Tuan

The current situation of risk management in sport activities in Vietnam

10. ĐINH QUANG NGỌC; NGUYỄN NGỌC TUẤN; NGUYỄN VĂN TUẤN

Thực trạng môi trường văn hóa ở cơ sở tập luyện thể thao tại Trung tâm Huấn luyện Thể thao Quốc gia Đà Nẵng từ góc độ văn hóa phi vật thể

Dinh Quang Ngoc; Nguyen Ngoc Tuan; Nguyen Van Tuan

Actual situation of sports training facilities' cultural environment at the Danang National Sports Training Center from the perspective of intangible culture

15. NGUYỄN NHƯ QUỲNH; ĐẶNG HOÀI AN; NGÔ HỮU THẮNG

Thực trạng thời gian tập luyện và công tác quản lý sinh hoạt nội vụ của vận động viên tại Trung tâm đào tạo vận động viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Nguyen Nhu Quynh; Dang Hoai An; Ngo Huu Thang

Situation of athletes' management in internal activities at the Athlete Training Center, Bac Ninh Sports University

20. LÊ VĂN MẠNH

Thực trạng và tiềm năng phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng tại phường Châu Khê, Thành phố Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh

Le Van Manh

Current status and potential for the development of public sports movement in Chau Khe ward, Tu Son city, Bac Ninh province

25. LÝ ĐỨC TRƯỜNG; CHU THỊ MINH

Giải pháp nâng cao thể lực cho sinh viên năm thứ hai Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam

Ly Duc Truong; Chu Thi Minh

Solutions to improve physical fitness for second-year students at the Vietnam National Academy of Music

30. NGUYỄN VĂN HÒA; NGUYỄN TIẾN SƠN

Kết quả thực hiện chương trình môn học Giáo dục Quốc phòng An ninh năm học 2021-2022 tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng an ninh Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Nguyen Van Hoa; Nguyen Tien Son

Results in implementing the National Defense and Security Education subject program in the school year 2021-2022 at the Center for National Defense and Security Education, Bac Ninh Sports University

37. LƯƠNG THỊ HÀ

Biện pháp phát triển phong trào tập luyện Thể dục thể thao ngoại khóa cho sinh viên Ngành Sư phạm Mầm non Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Luong Thi Ha

Measures to develop the students' extracurricular sports movement in the Faculty of Kindergarten Education, Hanoi National University of Education

41. TRỊNH THỊ BẠN

Thực trạng tập luyện TDTT ở người cao tuổi tại huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

Trinh Thi Ban

Actual situation of sports practice of the elderly in Hung Nguyen district, Nghe An province

44. NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG; NGUYỄN THỊ VIỆT NGA; NGUYỄN VĂN HẢI; PHẠM THANH TÙNG; NGUYỄN KHẮC DƯỢC

Thực trạng chất lượng giấc ngủ của người cao tuổi khu phố Mới, Trang Hạ, Từ Sơn, Bắc Ninh

Nguyen Thi Thuy Duong; Nguyen Thi Viet Nga; Nguyen Van Hai; Pham Thanh Tung; Nguyen Khac Duoc

Current situation of the elderly's sleep quality in Pho Moi, Trang Ha, Tu Son, Bac Ninh

48. VŨ QUỲNH NHƯ; NGUYỄN ĐĂNG ĐIẾP

Giải pháp đáp ứng nhu cầu xã hội trong đào tạo cử nhân Thể dục thể thao chuyên ngành Điền kinh Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh đến năm 2025 và tầm nhìn 2030

Vu Quynh Nhu; Nguyen Dang Diep

Solutions to satisfy social requirements in educating Bachelor in Athletics, Physical Education and Sports major at Bac Ninh Sports University until 2025 with a vision to 2030

53. TRẦN QUỐC HÙNG; ĐẬU ANH TUẤN; NGUYỄN VĂN LUẬN

Cơ sở xây dựng các môn thể thao dân tộc vào chương trình Giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Tran Quoc Hung; Dau Anh Tuan; Nguyen Van Luan

Scientific basis for immigrating ethnic sports into the Physical Education program for pupils and university students in Lam Dong province

57. VŨ CHUNG THUY; MAI THỊ BÍCH NGỌC; NGUYỄN THANH TÙNG

Thực trạng mức độ đáp ứng nhu cầu xã hội của nguồn nhân lực cử nhân Thể dục thể thao chuyên ngành Võ – Quyền anh Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh giai đoạn 2015-2019

Vu Chung Thuy; Mai Thi Bich Ngoc; Nguyen Thanh Tung

Status of social demand satisfaction of human resources having Bachelor's degree in Martial Arts - Boxing major at the Bac Ninh Sports University in the period 2015-2019

61. DƯƠNG THÁI BÌNH

Định hướng đổi mới chương trình môn học Giáo dục thể chất cho sinh viên không chuyên Trường Đại học Hồng Đức theo hướng đào tạo hướng dẫn viên Thể dục thể thao cấp cơ sở

Duong Thai Binh

Orientation to innovate the Physical Education curriculum for non-PE specialized students at Hong Duc University in the direction of training root-level sports instructors

66. PHẠM ĐỨC VIỄN

Thực trạng nội dung chương trình đào tạo cử nhân Ngành Giáo dục thể chất, Trường Đại học Tây Bắc

Pham Duc Vien

The current situation of Bachelor's degree training program content in Physical Education major at the Tay Bac University

70. LÊ THỊ THANH THỦY; NGUYỄN TRỌNG BÓN; LƯU XUÂN THÁI

Thực trạng nguồn nhân lực cử nhân TĐTT chuyên ngành Bóng ném, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Le Thi Thanh Thuy; Nguyen Trong Bon; Luu Xuan Thai

The current situation of human resources having Bachelor's degree in Handball major at the Bac Ninh Sports University

77. TRƯƠNG ĐỨC THẮNG; NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG; NGUYỄN SONG TUẦN HẢI

Thực trạng kết quả đào tạo cử nhân ngành Y sinh học Thể dục thể thao tại Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Truong Duc Thang; Nguyen Thi Thuy Duong; Nguyen Song Tuan Hai

The actual results in the Bachelor degree Education program in the Biomedicine and Sports major at Bac Ninh Sports University

80. MAI THỊ BÍCH NGỌC; PHAN ĐỨC THẮNG

Xu hướng phát triển và dự báo nhu cầu nguồn nhân lực cử nhân TĐTT chuyên ngành Võ – Quyền Anh Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh giai đoạn 2025 tầm nhìn 2030

Mai Thi Bich Ngoc; Phan Duc Thang

Development tendency and demand forecast for human resources having Bachelor's degree in Martial Arts - Boxing major at the Bac Ninh Sports University in the period 2025 with a vision to 2030

PHẦN 2. GIÁO DỤC THỂ CHẤT VÀ THỂ THAO TRƯỜNG HỌC

85. NGUYỄN MỸ VIỆT

Thực trạng trình độ thể lực của học sinh các trường Trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Tuyên Quang

Nguyen My Viet

The current state of physical fitness levels of high school students in Tuyen Quang city

89. LƯƠNG LÊ NGỌC HẢI; LÊ QUỐC VIỆT; PHAN TRUNG KIÊN

Lựa chọn bài tập phát triển sức bền tốc độ cho nam sinh viên đội Bóng đá Trường Đại học Kinh tế Quốc Dân

Luong Le Ngoc Hai; Le Quoc Viet; Phan Trung Kien

Selection of exercises in order to develop speed endurance for male students in the National Economics University's football team

93. HOÀNG THỊ THÙY TRANG

Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng tới hiệu quả huấn luyện kỹ thuật nhảy ném rổ cự ly xa của nam sinh viên Đội tuyển Bóng rổ Trường Đại học Điện lực

Hoang Thi Thuy Trang

Actual situation of factors affecting the training effectiveness of long-distance ball shooting technique for male students in Electric Power University's basketball team

97. NGÔ VĂN MẠNH

Lựa chọn biện pháp giáo dục định hướng giá trị lối sống cho sinh viên Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên

Ngo Van Manh

Choosing educational value-oriented lifestyle solutions for students at the University of Information and Communication Technology - Thai Nguyen University

104. NGUYỄN VĂN TRUNG

Thực trạng công tác giáo dục thể chất tại Học viện An ninh nhân dân

Nguyen Van Trung

The current situation of physical education works at the People's Security Academy

110. NGUYỄN KIÊM SAO; CHU ĐỨC HIỀN; NGUYỄN VĂN QUANG

Lựa chọn bài tập phát triển thể lực chung cho sinh viên học phần tự chọn Taekwondo Trường Đại học Kinh tế Quốc Dân

Nguyen Kiem Sao; Chu Duc Hien; Nguyen Van Quang

Choosing exercises to develop general physical strength for students in Martial Arts - Taekwondo class at the National Economics University

114. HÀ MẠNH HƯNG

Tìm hiểu thực trạng hoạt động tự nghiên cứu khoa học của sinh viên K67 Khoa Giáo dục thể chất – trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Ha Manh Hung

Research on the status of self-research activities of K67 students at the Faculty of Physical Education - Hanoi National University of Education

119. CHU XUÂN TIẾN

Thực trạng và nguyên nhân ảnh hưởng đến trình độ thể lực chung của nữ sinh viên Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên

Chu Xuan Tien

Situation and causes affecting the general fitness level of female students at the University of Information and Communication Technology - Thai Nguyen University

123. NGUYỄN XUÂN HƯƠNG

Thực trạng công tác giảng dạy và hiệu quả thực hiện kỹ thuật đánh bóng gậy sắt trung bình của sinh viên chuyên ngành Golf Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Nguyen Xuan Huong

The current situation of teaching activities and the effectiveness of performing the ball hitting technique using medium iron bat of Golf-majoring students at Bac Ninh Sports University

128. VŨ THANH TÙNG

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá trình độ sức mạnh tốc độ cho nam học viên câu lạc bộ Karate Học viện An ninh nhân dân

Vu Thanh Tung

Developing standards used in assessing speed strength for male students at the Karate club, People's Security Academy

131. ĐINH VĂN HẠNH

Lựa chọn và ứng dụng bài tập phát triển thể lực chuyên môn Võ thuật Công an nhân dân cho nam học viên Học viện An ninh nhân dân

Dinh Van Hanh

Selecting and applying exercises to develop professional physical strength in Martial Arts subject for male students of People's Security Academy

136. PHẠM TRƯỜNG NAM; HÀ THỊ LIÊN

Thực trạng phong trào tập luyện thể dục thể thao ngoại khóa của Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam – phân viện Miền Nam

Pham Truong Nam; Ha Thi Lien

The reality of the extracurricular sports movement of the Vietnam Youth Academy - Southern branch

141. CAO NGỌC THÀNH

Lựa chọn và ứng dụng bài tập nâng cao trình độ tập luyện môn Bóng rổ cho sinh viên Ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Hồng Đức

Cao Ngoc Thanh

Selecting and applying exercises in order to improve the level of skills in basketball training for students majoring in Physical Education at the Hong Duc University

145. NGÔ QUANG TRUNG; ĐỖ THỊ THU THÚY

Đề xuất biện pháp nâng cao hứng thú trong giờ học Giáo dục thể chất cho sinh viên chuyên ngành ngôn ngữ Anh Học viện Tài chính Hà Nội

Ngo Quang Trung; Do Thi Thu Thuy

Proposing measures to increase interest in Physical Education classes for students majoring in English Language at the Hanoi Academy of Finance

150. VŨ THANH TÙNG

Lựa chọn và ứng dụng bài tập phát triển sức mạnh tốc độ cho nam học viên câu lạc bộ Karate Học viện An ninh nhân dân

Vu Thanh Tung

Selecting and applying speed strength development exercises for male students at the Karate Club, People's Security Academy

154. VÕ XUÂN THỦY; NGUYỄN MẠNH HÙNG; NGUYỄN ĐỨC TRƯỜNG

Nâng cao năng lực dạy học thực hành môn Giáo dục thể chất theo hướng tiếp cận năng lực người học cho sinh viên Khoa Thể dục thể thao, Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên

Vo Xuan Thuy; Nguyen Manh Hung; Nguyen Duc Truong

Improving the teaching Physical Education proficiency in terms of practice, which follows the learner's ability approach, for students at the Faculty of Physical Education, University of Education - Thai Nguyen University

158. LÊ VƯƠNG ANH; NGUYỄN DANH NAM

Xây dựng tiêu chuẩn kiểm tra – đánh giá kết quả học tập thực hành cho sinh viên năm thứ nhất và năm thứ hai chuyên ngành Bóng bàn, Ngành Huấn luyện thể thao, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Le Vuong Anh; Nguyen Danh Nam

Developing standards in testing and assessing learning outcomes in terms of practice for first- and second-year students majoring in Table Tennis and Sports Training at the Bac Ninh Sports University

162. TRẦN XUÂN GIANG

Thực trạng Chương trình tập luyện ngoại khóa môn Cầu lông của sinh viên Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên

Tran Xuan Giang

Current situation of students' badminton extracurricular course at the University of Information and Communication Technology - Thai Nguyen University

167. TRẦN THỊ HỒNG VIỆT

Hiệu quả ứng dụng các phương tiện hỗ trợ trong giảng dạy kỹ thuật cơ bản môn Bóng bàn cho sinh viên không chuyên ngành Giáo dục thể chất, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Tran Thi Hong Viet

Effectiveness of applying teaching-aids in teaching basic table tennis techniques for non-PE specialized students at the Bac Ninh Sports University

173. TÓNG THỊ THU HIỀN; ĐÀO VĂN THĂNG

Ứng dụng biện pháp nâng cao hiệu quả dạy và học môn học Quản lý hành chính nhà nước cho sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Tong Thi Thu Hien; Dao Van Thang

Applying measures to improve the teaching and learning efficiency in the State Administration subject for students at the Bac Ninh Sports University

178. NGUYỄN DUY HÙNG

Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến phong trào tập luyện thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên khối không chuyên Giáo dục thể chất Trường Đại học Hồng Đức

Nguyen Duy Hung

The current situation of factors affecting the extracurricular sports movement of non-PE specialized students at the Hong Duc University

183. NGHIÊM THỊ GIANG; NGUYỄN TIẾN CHUNG; NGUYỄN VĂN THẠCH

Lựa chọn bài tập thể lực chuyên môn cho nam sinh viên chuyên ngành Vật năm thứ ba Ngành Huấn luyện thể thao Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Nghiem Thi Giang; Nguyen Tien Chung; Nguyen Van Thach

Selecting exercises in order to develop professional fitness for third-year male students majoring in Wrestling, Sport Training at the Bac Ninh Sports University

187. PHẠM CAO CƯỜNG

Lựa chọn và ứng dụng bài tập phát triển thể lực chuyên môn cho nam sinh viên câu lạc bộ Cầu lông Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật công nghiệp

Pham Cao Cuong

Selecting and applying exercises to develop professional fitness for male students in the Badminton club, University of Economics and Technical Industry

191. NGÔ THỊ THANH XUÂN

Ứng dụng biện pháp nâng cao kỹ năng mềm cho sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Ngo Thi Thanh Xuan

Applying measures to improve student's soft skills at the Bac Ninh Sports University

197. VŨ MINH TÂN

Lựa chọn và ứng dụng bài tập phát triển sức mạnh tốc độ cho nam sinh viên Câu lạc bộ Bóng rổ Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật công nghiệp

BÀI BÁO KHOA HỌC

Vu Minh Tan

Choosing and implementing exercises in order to develop speed strength for male students in the Basketball club, University of Economics and Technical Industry

201. NGUYỄN XUÂN TRỌNG

Lựa chọn bài tập phát triển thể lực chung cho nữ sinh viên Ngành Du lịch Trường Đại học Hồng Đức

Nguyen Xuan Trong

Choosing exercises to develop female students' general fitness at the Faculty of Tourism, Hong Duc University

205. NÔNG VĂN ĐÔNG

Lựa chọn bài tập phát triển sức mạnh tốc độ cho nam sinh viên câu lạc bộ Cầu lông Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên

Nong Van Dong

Choosing exercises to develop speed strength for male students in the Badminton club, University of Information and Communication Technology – Thai Nguyen University

209. NGUYỄN THÀNH LONG

Lựa chọn và đánh giá hiệu quả bài tập phát triển thể lực chuyên môn nội dung Nhảy xa cho nam sinh viên chuyên ngành Điền kinh, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Nguyen Thanh Long

Selecting exercises and evaluating the effectiveness of those exercises in developing professional physical strength in long jumping for male students majoring in Athletics, Bac Ninh Sports University

214. LÊ THỊ GIANG

Thực trạng hoạt động tập luyện thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên Ngành Sư phạm Mầm non Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Le Thi Giang

The current situation of students' extracurricular sports activities at the Faculty of Kindergarten Education, Hanoi National University of Education

221. NGUYỄN THỊ DIỆP LY

Lựa chọn bài tập phát triển thể lực chung cho nam sinh viên năm thứ nhất Ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Hồng Đức

Nguyen Thi Diep Ly

Selecting general physical development exercises for freshmen majoring in Physical Education, Hong Duc University

226. ĐÔNG THỊ BÍCH HỒNG

Lựa chọn và ứng dụng phương pháp tự học nhằm nâng cao hiệu quả học tập môn Lý luận và phương pháp Giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Dong Thi Bich Hong

Selecting and applying self-study methods to improve the students' efficiency in learning the Theory and Methodology of Physical Education subject at Bac Ninh Sports University

229. NGÔ HẢI HƯNG; NGÔ TRUNG DŨNG

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá hiệu quả kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay cho sinh viên chuyên ngành Quần vợt năm thứ nhất Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Ngo Hai Hung; Ngo Trung Dung

Developing standards to evaluate the effectiveness of forehand and backhand topspin technique of freshmen majoring in Tennis at Bac Ninh Sports University

232. NGUYỄN TIẾN THẮNG

Thực trạng công tác dạy học môn Võ thuật Công An Nhân dân cho Học viên Trường Cao đẳng Cảnh sát Nhân dân I

Nguyen Tien Thang

The current situation in teaching People's Police Martial Arts to students at the People's Police College I

238. NGÔ GIANG NAM

Lựa chọn giải pháp phát triển phong trào thể dục thể thao ngoại khóa cho sinh viên Trường Đại học Y khoa Vinh

Ngo Giang Nam

Choosing solutions to develop students' extracurricular sports movements at Vinh Medical University

243. VŨ CÔNG LÂM; TRẦN THỊ NHU; TRẦN DUY THÀNH

Ứng dụng bài tập phát triển sức mạnh tốc độ đòn đá phản tống sau cho nam học sinh Đội tuyển Taekwondo Trường Trung học phổ thông Bình Thanh, Kiến Xương, Thái Bình

Vu Cong Lam; Tran Thi Nhu; Tran Duy Thanh

Application of exercises developing male student's speed strength in back kick in Taekwondo team, Binh Thanh High School, Kien Xuong, Thai Binh

247. NGUYỄN VĂN THẠCH; NGUYỄN THỊ KIM NGA

Thực trạng và nguyên nhân dẫn đến các lỗi sai thường mắc trong thực hiện kỹ thuật tấn công khu vực trên lưới của sinh viên Chuyên ngành Cầu lông Ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Nguyen Van Thach; Nguyen Thi Kim Nga

The current situation and causes of students' common mistakes in the implementing on-net attack technique in Badminton major, Department of Physical Education, Bac Ninh Sports University

251. LÊ QUANG CHUNG

Ứng dụng Tổ hợp bài tập Thể dục Aerobic nhằm nâng cao thể lực cho nữ sinh viên Ngành Quản trị Kinh doanh – Khách sạn nhà hàng Trường Đại học Khánh Hòa

Le Quang Chung

Application of aerobic exercise combination to improve fitness for female students in the Faculty of Business Administration - Hotel and Restaurants, Khanh Hoa University

255. PHẠM TUẤN HIỆP; LỘC ĐÌNH CƯỜNG; NGUYỄN XUÂN TUẤN

Đề xuất biện pháp khai thác hiệu quả Internet và mạng xã hội phục vụ hoạt động học tập cho sinh viên hệ chính quy Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Pham Tuan Hiep; Loc Dinh Cuong; Nguyen Xuan Tuan

Proposing measures to effectively exploit the Internet and social networks to serve learning activities for regular students at Bac Ninh Sports University

260. NGUYỄN ĐỨC TRƯỜNG; VŨ XUÂN THỦY; NGUYỄN THÀNH TRUNG

Thực trạng năng lực thích ứng nghề nghiệp của sinh viên ngành Giáo dục thể chất, Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên

Nguyen Duc Truong; Vo Xuan Thuy; Nguyen Thanh Trung

The current situation of career adaptability capacity of students majoring in Physical Education, Thai Nguyen University of Education

267. CHU VƯƠNG THÌN; TRẦN VĂN HƯNG

Ứng dụng bài tập phát triển sức bền tốc độ nội dung Chạy cự ly ngắn cho nam sinh viên ngành Giáo dục thể chất năm thứ nhất Trường Đại học Tây Nguyên

Chu Vuong Thin; Tran Van Hung

Application of exercises to develop endurance, speed, short distance running for male students majoring in Physical Education in the first year of Tay Nguyen University

272. NGUYỄN VĂN TOÀN; CAO TRƯỜNG GIANG; LÊ TRỌNG ĐỘNG

Đánh giá bộ đề kiểm tra giữa kỳ trắc nghiệm khách quan học phần Bóng rổ cho sinh viên Học viện Nông Nghiệp Việt Nam

Nguyen Van Toan; Cao Truong Giang; Le Trong Dong

Evaluation of the objective test midterm exam for the Basketball module for students of the Vietnam Academy of Agriculture

278. PHÙNG ĐỨC THÀNH; NGUYỄN THỊ VIỆT NGÀ

Lựa chọn và đánh giá hiệu quả ứng dụng các bài tập phát triển sức mạnh tốc độ trong môn vượt vật cản cho học viên năm thứ 2 Trường Đại học Trần Quốc Tuấn (Trường Sĩ quan Lục quân 1)

Phung Duc Thanh; Nguyen Thi Viet Nga

Selecting and evaluating the effectiveness of applying exercises to develop strength and speed in obstacle course for 2nd year students of Tran Quoc Tuan University (Army Officer School 1)

282. NGUYỄN XUÂN HƯỜNG; NGUYỄN HOÀNG TUẤN CƯƠNG

Lựa chọn bài tập nâng cao hiệu quả thực hiện kỹ thuật đánh bóng gậy sắt trung bình cho sinh viên chuyên ngành Golf Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Nguyen Xuan Huong; Nguyen Hoang Tuan Cuong

Selecting exercises to improve the efficiency of hitting the average iron ball technique for students majoring in Golf, Bac Ninh Sports University

286. NGUYỄN THỊ PHƯƠNG OANH; LÊ NGỌC NHUNG; NGÔ THÚY HƯƠNG

Thực trạng học tập theo nhóm các môn học lý thuyết của sinh viên Trường Đại học thể dục thể thao Bắc Ninh

Nguyen Thi Phuong Oanh; Le Ngoc Nhung; Ngo Thuy Huong

Actual situation of group study of theoretical subjects of students at Bac Ninh Sports University

291. ĐINH HÙNG TRƯỜNG; ĐẶNG HOÀI AN; TRẦN THỊ PHƯƠNG THẢO

Thực trạng các phương pháp giảng dạy môn Cầu lông cho sinh viên Trường Đại học Kinh tế kỹ thuật công nghiệp

Dinh Hung Truong; Dang Hoai An; Tran Thi Phuong Thao

The current situation of teaching methods of badminton for students of the University of Industrial Economics and Technology

295. LÊ NGỌC NHUNG

Thực trạng năng lực sư phạm của sinh viên chuyên ngành Bóng rổ ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Le Ngoc Nhung

Current status of pedagogical capacity of students majoring in Basketball in the Physical Education major, Bac Ninh Sports University

299. DƯƠNG BÁ TUẤN

Nghiên cứu bài tập phát triển thể lực chung cho nam sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội

Duong Ba Tuan

Research on general physical fitness development exercises for first-year male students at Hanoi University of Business and Technology

303. NGÔ HẢI HƯNG; TRẦN HUYỀN TRANG

Lựa chọn phương tiện hỗ trợ chuyên môn hoàn thiện kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay cho sinh viên năm thứ nhất chuyên ngành Quần vợt ngành Giáo dục thể chất, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Ngo Hai Hung; Tran Huyen Trang

Selecting professional supplementary aids to perfect the forehand and backhand topspin technique for freshmen majoring in Tennis, Physical Education at Bac Ninh Sports University

PHẦN 3. HUẤN LUYỆN THỂ THAO

309. NGUYỄN ĐẠI DƯƠNG; PHẠM TUẤN HIỆP

Khảo sát kết quả thi đấu của Đội tuyển Điền kinh Việt Nam tại các kì Asiad giai đoạn 2010-2018

Nguyen Dai Duong; Pham Tuan Hiep

Survey on the results of the Vietnam Athletics Team at the Asian Games in the 2010-2018 period

315. ĐẶNG HOÀI AN; ĐINH HÙNG TRƯỜNG

Diễn biến trình độ thể lực của nữ vận động viên Vật Đới tuyển trẻ quốc gia trong chu kỳ huấn luyện năm

Dang Hoai An; Dinh Hung Truong

Evolution of fitness level of female National Youth Team Wrestling athletes during the year training cycle

319. ĐẶNG VĂN DŨNG

Xác lập nội dung và phân phối Chương trình Huấn luyện năm thứ hai, giai đoạn Huấn luyện ban đầu cho các câu lạc bộ Cờ vua chuyên nghiệp miền Bắc

Dang Van Dung

Establish content and distribution of the Second Year Training Program, the Initial Training phase for Northern Professional Chess clubs

323. TRẦN TRUNG KHÁNH; DƯƠNG VĂN PHƯƠNG

Thực trạng công tác huấn luyện sức bền chuyên môn cho nam VĐV lứa tuổi 13-14, Câu lạc bộ Quần vợt Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Tran Trung Khanh; Duong Van Phuong

Current status of professional endurance training for male tennis players aged 13-14 Thu Duc District, Ho Chi Minh City

328. PHẠM TRƯỜNG NAM; HÀ THỊ LIÊN

Nghiên cứu những lỗi sai thường mắc của nam vận động viên đội tuyển Bắn súng trẻ quốc gia Smolensk - Nga khi thực hiện Bắn súng ngắn hơi

Pham Truong Nam; Ha Thi Lien

Research on the common mistakes of male athletes from the Smolensk - Russia national youth shooting team when performing air pistol shooting

333. NGUYỄN NGỌC TUẤN; NGUYỄN TIẾN CHUNG; NGUYỄN PHƯƠNG THẢO; VÕ VĂN CA

Tương quan giữa phẩm chất ý chí và thành tích thi đấu của vận động viên chạy cự ly ngắn Đội tuyển Điền kinh trẻ Quốc gia Việt Nam tại Trung tâm Đào tạo vận động viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Nguyen Ngoc Tuan; Nguyen Tien Chung; Nguyen Phuong Thao; Vo Van Ca

Correlation between will quality and competition performance of short distance runners of Vietnam National Youth Athletics Team at Athlete Training Center of Bac Ninh Sports University

337. NGUYỄN VIỆT HỒNG; NGÔ THỊ HOA

Lựa chọn và ứng dụng bài tập nâng cao chất lượng đòn đá thấp (low kick) trong Muay thái cho nữ vận động viên lứa tuổi 11 – 12 Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể thao Công an Nhân dân

Nguyen Viet Hong; Ngo Thi Hoa

Selection and application of exercises to improve the quality of low kicks in Muay Thai for female athletes aged 11-12, People's Public Security Sports Training and Competition Center

341. TRƯƠNG THỊ HỒNG TUYẾN

Lựa chọn bài tập phát triển thể lực chuyên môn nâng cao thành tích chạy 4x100m cho đội tuyển Điền kinh nữ Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Truong Thi Hong Tuyen

Choosing exercises to develop professional fitness to improve running performance 4x100m for the women's track and field team of Hanoi National University of Education

345. LƯU PHAN XUÂN HOÀNG

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá trình độ thể lực và kỹ thuật của nữ VĐV Đội tuyển trẻ Taekwondo tỉnh Khánh Hoà

Luu Phan Xuan Hoang

Developing standards for assessing physical fitness and technique of female athletes of Khanh Hoa province's Taekwondo youth team

348. DƯƠNG VĂN PHƯƠNG; TRẦN TRUNG KHÁNH

Lựa chọn bài tập phát triển sức bền chuyên môn cho nam VĐV lứa tuổi 13-14, câu lạc bộ Quần vợt Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Duong Van Phuong; Tran Trung Khanh

Choosing exercises to develop professional endurance for male tennis players aged 13-14 Thu Duc District, Ho Chi Minh City

PHẦN 4. TÂM LÝ, Y SINH HỌC THỂ DỤC THỂ THAO

353. NGUYỄN HOÀNG MINH THUẬN; NGUYỄN THANH ĐẠM; NGUYỄN THỊ THANH TRÀ

Sự biến đổi các chỉ số chức năng sinh lý của nữ vận động viên trẻ xe đạp đường trường tỉnh An Giang sau một năm tập luyện

Nguyen Hoang Minh Thuan; Nguyen Thanh Dam; Nguyen Thi Thanh Tra

Changes in physiological function indexes of young female road cyclists in An Giang province after one year of training

357. LÊ XUÂN ĐIỆP; NGUYỄN LÊ MINH HUY; TRẦN ANH VƯƠNG; WANG XING

Đánh giá sức khỏe tâm lý ở học sinh tiểu học - Nghiên cứu thử nghiệm cắt ngang tại Từ Sơn Bắc Ninh

Le Xuan Diep; Nguyen Le Minh Huy; Tran Anh Vuong; Wang Xing

Assessment of psychological health in primary school students - A cross-sectional trial in Tu Son Bac Ninh

364. PHÙNG THỊ CÚC

Thực trạng trở ngại tâm lý trong hoạt động học tập của sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Thể dục thể thao Đà Nẵng

Phung Thi Cuc

The reality of psychological obstacles in learning activities of first-year students at Da Nang Sport University

370. NGUYỄN NGỌC MINH

Thực trạng sức khỏe tâm thần hậu Covid-19 của sinh viên Đại học Quốc gia Hà Nội

Nguyễn Ngọc Minh

Post-Covid-19 mental health status of students at Vietnam National University, Hanoi

TIN TỨC, SỰ KIỆN VÀ NHÂN VẬT

375. PHẠM TUẤN DŨNG

Bài tập thể dục nâng cao sức khỏe tại văn phòng làm việc

Pham Tuan Dung

Exercise to improve health at the office

THẺ LỆ VIẾT VÀ GỬI BÀI

1 Tạp chí khoa học Đào tạo & Huấn luyện thể thao công bố và giới thiệu các bài viết về các lĩnh vực:

- Lý luận và thực tiễn TDDT đăng tải các quan điểm lý luận về đào tạo và huấn luyện thể thao, các vấn đề về TDDT trong thực tiễn, đồng thời là diễn đàn trao đổi các thông tin mới, kiến thức chuyên ngành về đào tạo, huấn luyện TDDT.

- Bài báo khoa học: Công bố kết quả nghiên cứu các công trình khoa học thuộc các lĩnh vực: Giáo dục thể chất và thể thao trường học; Huấn luyện thể thao; Quản lý TDDT và thể thao cho mọi người; Y sinh - dinh dưỡng TDDT và Tâm lý học TDDT.

- Tin tức - sự kiện và nhân vật TDDT đăng tải các tin tức, sự kiện hay tổng kết các sự kiện và các nhân vật tiêu biểu của TDDT.

Nội dung công bố chưa được gửi đăng ở bất kỳ bản tin, tạp chí nào khác trong nước và quốc tế.

2 Bài viết được soạn thảo trên máy vi tính, bản thảo gửi đăng gồm một bản in chính và một bản điện tử. Bài viết dài không quá 10 trang A4 (font chữ Time New Roman hoặc .vntime, cỡ chữ 13, cách dòng 1.5 lines, lề trái 3cm, lề phải 2 cm, lề trên và dưới 2.5cm). Hình vẽ minh họa hoặc ảnh (nếu có) trình bày với kích thước không quá 7x14cm. Minh họa được chia làm hai loại: Hình và bảng. Bản thảo nếu có minh họa phải đặt đúng vị trí và chú thích rõ ràng.

3 Bài viết, biên dịch được trình bày rõ ràng, dùng thuật ngữ khoa học, các đơn vị đo lường được sử dụng theo quy định do Nhà nước ban hành. Các thuật ngữ khoa học nếu chưa được viết hóa thì ưu tiên dùng nguyên bản tiếng Anh.

4 Cấu trúc bài viết:
- Với bài viết thuộc phần 1 - Lý luận và thực tiễn TDDT và phần 3 - Tin tức, sự kiện và nhân vật cần ghi rõ tên tác giả, học hàm, học vị, đơn vị công tác và số điện thoại liên lạc để trao đổi nội dung bài viết và thông tin về tình hình sử dụng bài viết. Với các bài dịch, cần ghi rõ nguồn dịch.

- Với các bài báo khoa học cần đầy đủ các phần:
+ Tên bài báo: (bằng tiếng Việt và tiếng Anh).
+ Tác giả bài báo (ghi rõ học hàm, học vị, họ và tên, đơn vị công tác, địa chỉ liên lạc, số điện thoại liên lạc)
+ Tóm tắt (bằng tiếng Việt và tiếng Anh).
+ Từ khóa (bằng tiếng Việt và tiếng Anh).
+ Đặt vấn đề
+ Phương pháp nghiên cứu
+ Kết quả nghiên cứu và bàn luận
+ Kết luận
+ Tài liệu tham khảo (Tài liệu tham khảo không quá 10 đơn vị, được trình bày theo quy định nghiên cứu khoa học hiện hành).
+ Nguồn bài báo (Bài báo được trích từ công trình nghiên cứu khoa học nào? cấp nào? đã hoàn thành chưa? Thời gian nghiệm thu?)

Mỗi bài viết bằng tiếng Việt Nam khi đăng tải trên tạp chí nộp kinh phí là 700.000đ với số thường kỳ, 1.000.000đ với số đặc biệt và 100USD với bài đăng Tiếng Anh.

5 Bài viết được gửi thường xuyên, không hạn chế về số lượng bài.

Tình hình sử dụng bài đăng sẽ được thông báo với tác giả thông qua số điện thoại trên bài viết. Bài không đăng không trả lại bản thảo.

6 Mỗi tác giả được tặng 01 cuốn tạp chí có bài đăng.

Tạp chí khoa học Đào tạo & Huấn luyện thể thao không nhận đăng các bài viết không đúng với các quy định nói trên.

◆ Mọi giao dịch đề nghị liên lạc theo địa chỉ: Ban biên tập tạp chí khoa học Đào tạo & Huấn luyện thể thao, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh.

◆ Địa chỉ: Phường Trang Hạ, Thành phố Từ Sơn, Bắc Ninh.
Điện thoại: 0222 2217765

TS. Mai Thị Bích Ngọc (0988 844943)

Email: tapchikhoahoc.upes1@gmail.com

◆ Tạp chí khoa học Đào tạo & Huấn luyện thể thao được in thành 1.500 cuốn, tại Công ty TNHH kỹ nghệ in Ngôi Sao. Địa chỉ: Số 2, tổ 45, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Hà Nội. Nộp lưu chiếu quý IV năm 2022.

Tạp chí KHOA HỌC

ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN THỂ THAO

PHIẾU ĐẶT TẠP CHÍ

Họ và tên:.....

Địa chỉ:

Tel: Fax.....

Từ số.....Đến số.....Số lượng.....Quyển/kỳ



Tạp chí KHOA HỌC

ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN THỂ THAO

JOURNAL OF SCIENTIFIC TRAINING AND SPORTS COACHING

Ministry of Culture, Sports and Tourism - Bac Ninh Sport University

Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

ISSN 1859 - 4417

SỐ ĐẶC BIỆT/2022

